

Số: 07/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Long An, tỉnh Long An

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Long An, tỉnh Long An.

Khu kinh tế cửa khẩu Long An, tỉnh Long An là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia, có không gian kinh tế riêng biệt.

Khu kinh tế cửa khẩu Long An gồm địa phận 07 xã và 01 thị trấn: thị trấn Mộc Hóa, xã Bình Hiệp, xã Bình Tân, ấp 1 thuộc xã Thạnh Trị, các ấp Bình Tây 1 và Bình Tây 2 thuộc xã Bình Hòa Tây (huyện Mộc Hóa) và xã Tuyên Bình, xã Thái Bình Trung, các ấp 1 và ấp 2 thuộc xã Vĩnh Bình (huyện Vĩnh Hưng). Diện tích tự nhiên 13.080 ha. Ranh giới địa lý Khu kinh tế cửa khẩu được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp tỉnh Svâyriêng, Campuchia;
- Phía Nam giáp sông Vàm Cỏ Tây;
- Phía Đông giáp xã Thạnh Trị và xã Bình Hòa Tây, huyện Mộc Hóa;
- Phía Tây giáp thị trấn Vĩnh Hưng và xã Thái Trị, huyện Vĩnh Hưng.

Điều 2. Hoạt động và các cơ chế, chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu Long An, tỉnh Long An thực hiện theo Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư, Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế, Quyết định số 33/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách tài chính đối với Khu kinh tế cửa khẩu và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

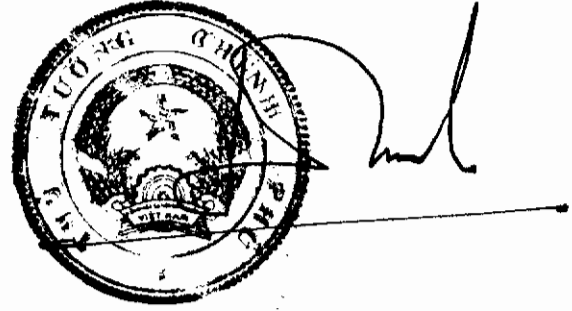
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2010.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). TR **290**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng